

Hà Nội, ngày 19 tháng 4 năm 2014

NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG (Phiên họp thường niên lần thứ 22)

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG SHB

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 ngày 29-11-2005 của Quốc hội khoá XI;
- Căn cứ Luật các Tổ chức Tín dụng số 47/2010/QH12 ngày 16-6-2010 của Quốc hội khóa XII;
- Căn cứ Điều lệ hoạt động của Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội đã được xác nhận đăng ký tại văn bản số 3536/NHNN-TTGSNH ngày 17-5-2013 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên lần thứ 22 số 01/BB-ĐHĐCĐ ngày 19-4-2014,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo thực hiện nhiệm vụ năm 2013 của Hội đồng Quản trị Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội (với 587.286.293 phiếu tán thành, bằng 97,3% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội).

Điều 2. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2013 và kế hoạch kinh doanh năm 2014 của Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội (với 587.410.748 phiếu tán thành, bằng 96,3% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội), gồm một số chỉ tiêu chủ yếu sau:

- | | |
|------------------------------|------------------|
| 1. Tổng tài sản: | 180.000 tỷ đồng; |
| 2. Vốn điều lệ: | 11.082 tỷ đồng; |
| 3. Vốn huy động: | 135.000 tỷ đồng; |
| 4. Dư nợ cho vay: | 102.100 tỷ đồng; |
| 5. Lợi nhuận trước thuế: | 1.270 tỷ đồng; |
| 6. Lợi nhuận sau thuế: | 1.053 |
| 7. Quỹ lương: | 825 tỷ đồng; |
| 8. Thu lao HDQT, BKS: | 15,5 tỷ đồng; |
| 9. Chỉ tiêu an toàn vốn: | 10%-12%; |
| 10. Tỷ lệ nợ xấu/tổng dư nợ: | 3%; |

11. Cổ tức/vốn điều lệ bình quân: 9%

Điều 3. Thông qua Báo cáo thực hiện vụ năm 2013 và phương hướng công tác năm 2014 của Ban Kiểm soát Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội (với 587.292.091 phiếu tán thành, bằng 96,3% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội)

Điều 4. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2013 và trích lập các quỹ theo nội dung Tờ trình số 01/HĐQT của Hội đồng Quản trị (với 586.628.182 phiếu tán thành, bằng 96,2% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội), cụ thể như sau:

Đơn vị tính: VND

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2013
1	Lợi nhuận trước thuế	1.000.049.302.916
2	Thuế TNDN năm 2013 dự kiến được hoàn lại	100.864.160.425
3	Thuế TNDN năm 2013 (Việt Nam, Lào, Campuchia)	150.277.392.658
4	Lợi nhuận còn lại để trích lập các quỹ năm 2013 (4)=(1)-(2)-(3)	748.907.749.833
5	Trích lập quỹ dự trữ bổ sung Vốn Điều lệ	37.414.973.790
6	Lợi nhuận còn lại sau khi trích Quỹ dự trữ bổ sung Vốn Điều lệ (6)=(4)-(5)	711.492.776.043
7	Trích lập quỹ dự phòng Tài chính	70.771.820.732
8	Thuế chuyển lợi nhuận về Việt Nam tại Campuchia (14%) và Lào (10%)	1.788.877.067
9	Lợi nhuận năm 2013 để chia cổ tức và trích lập các quỹ khác (9)=(6)-(7)-(8)	638.932.078.244
10	Lợi nhuận chưa phân phối năm 2012	26.057.856.438
11	Tổng Lợi nhuận để chia cổ tức và trích lập các quỹ khác (11)=(9)+(10)	664.989.934.682
12	Trích lập quỹ khen thưởng	0
13	Trích lập quỹ phúc lợi	427.413.932
14	Lợi nhuận còn lại năm 2013 để chia cổ tức (14)=(11)-(12)-(13)	664.562.520.750
15	Vốn chia cổ tức = Cổ phiếu đang lưu hành (886.083.361 CP)*10.000 VND	8.860.833.610.000
16	Tỷ lệ chia cổ tức (bằng tiền mặt)	7,5%

Điều 5. Thông qua Phương án tăng vốn Điều lệ năm 2014 theo nội dung Tờ trình số 02/HĐQT của Hội đồng Quản trị (với 582.068.026 phiếu tán thành, bằng 95,5% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội) như sau:

1. **Tên cổ phiếu phát hành** : Ngân hàng Thương Mại Cổ phần Sài Gòn - Hà Nội
2. **Loại cổ phần** : Cổ phần phổ thông
3. **Mệnh giá** : 10.000 đồng/cổ phần
4. **Số lượng phát hành** : 221.644.886 cổ phần
5. **Vốn điều lệ trước khi phát hành** : 8.865.795.470.000 đồng
6. **Vốn điều lệ sau phát hành** : 11.082.244.330.000 đồng
7. **Giá phát hành** : 10.000 đồng/cổ phần

Cổ đông hiện hữu của Ngân hàng tại thời điểm chốt danh sách cổ đông (ngày đăng ký cuối cùng để hưởng quyền phát hành thêm).
8. **Đối tượng phát hành** : Trường hợp cổ đông hiện hữu không đăng ký mua cổ phần phát hành tăng thêm vốn điều lệ thì HĐQT sẽ lựa chọn cổ đông chiến lược trong và ngoài nước.
9. **Tỷ lệ phát hành** : 4:1, theo đó tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu sẽ được hưởng 01 quyền mua và cứ 4 quyền mua sẽ được mua 1 cổ phiếu phát hành thêm theo nguyên tắc làm tròn xuống đến hàng đơn vị, phần cổ phiếu lẻ dưới 1 sẽ được làm tròn xuống bằng 0.
10. **Thời gian dự kiến phát** : - Sau khi phương án tăng vốn điều lệ từ 8.865,8 tỷ

hành

đồng lên 11.082,2 tỷ đồng của SHB được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước chấp thuận, HĐQT.SHB sẽ thông báo công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng và tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội theo qui định của Luật chứng khoán.

- HĐQT sẽ lựa chọn thời điểm phù hợp để phát hành cổ phần tăng vốn điều lệ nhằm đảm bảo lợi ích tối đa cho các cổ đông.

Số cổ phiếu lẻ phát sinh trong quá trình thực hiện quyền được làm tròn xuống đến hàng đơn vị và cổ phiếu không chào bán hết do cổ đông hiện hữu từ chối mua một phần hoặc toàn bộ trong đợt phát hành, sẽ được Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện phân phối số cổ phiếu này cho cổ đông chiến lược trong và ngoài nước mà Hội đồng quản trị thấy là phù hợp theo nguyên tắc giá chào bán không thấp hơn giá bán cho cổ đông hiện hữu và đảm bảo tuân thủ đúng các quy định của pháp luật.

Trong trường hợp hết hạn phân phối cổ phiếu theo quy định của pháp luật (bao gồm cả thời gian được gia hạn (nếu có)), nếu vẫn còn cổ phần chưa phân phối hết thì số cổ phần chưa phân phối hết này được hủy và Hội đồng quản trị ra quyết định kết thúc đợt phát hành.

11. Phương án xử lý cổ phiếu lẻ và cổ phiếu cổ đông hiện hữu không mua hết

12. Niêm yết bổ sung cổ phiếu trên Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội

Đại hội đồng cổ đông thông qua việc niêm yết bổ sung số cổ phiếu được phát hành trong đợt tăng vốn tại tờ trình này trên Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội sau khi hoàn thành đợt phát hành.

Điều 6. Thông qua việc Tham gia tái cấu trúc đối với Công ty Tài chính theo nội dung Tờ trình số 03/HĐQT của Hội đồng Quản trị (với 538.561.424 phiếu tán

thành, bằng 88,3% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội)

Điều 7. Thông qua việc Bổ sung ngành nghề kinh doanh theo nội dung Tờ trình số 04/HĐQT của Hội đồng Quản trị (với 539.771.979 phiếu tán thành, bằng 88,52% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội) như sau:

1. Thông qua việc bổ sung 03 ngành, nghề kinh doanh vào danh mục ngành nghề kinh doanh của SHB, gồm:
 - 1.1. Các dịch vụ bảo quản tài sản và cho thuê tủ, két an toàn
 - 1.2. Ủy thác cho vay và nhận ủy thác cho vay
 - 1.3. Cấp tín dụng dưới hình thức chiết khấu công cụ chuyên nhượng, giấy tờ có giá khác.
2. Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị và Hội đồng Quản trị ủy quyền lại cho Chủ tịch Hội đồng Quản trị, các thành viên Hội đồng Quản trị làm việc theo chế độ thường trực chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc hoàn tất thủ tục đăng ký kinh doanh và thực hiện các công việc liên quan để triển khai các hoạt động kinh doanh nêu trên theo quy định của pháp luật.
3. Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị chủ động bổ sung thêm ngành nghề kinh doanh khác theo quy định của pháp luật và thực hiện thủ tục thay đổi nội dung hoạt động trên Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp phù hợp với ngành nghề kinh doanh được bổ sung.

Điều 8. Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng Quản trị quyết định một số nội dung thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông theo nội dung Tờ trình số 05/HĐQT của Hội đồng Quản trị (với 538.642.251 phiếu tán thành, bằng 88,33% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội) như sau:

1. Chủ động điều chỉnh các chỉ tiêu và ngân sách hoạt động kinh doanh năm 2014 cho phù hợp với diễn biến thị trường, chính sách kinh tế vĩ mô và quy định của pháp luật;
2. Chủ động bổ sung thêm ngành nghề kinh doanh theo quy định của pháp luật và thực hiện thủ tục thay đổi nội dung hoạt động trên Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh phù hợp với ngành nghề kinh doanh được bổ sung;
3. Quyết định cơ cấu tổ chức bộ máy và nhân sự, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của bộ máy quản lý, điều hành phù hợp với quy định của pháp luật và quy mô hoạt động kinh doanh của SHB trong từng thời kỳ;
4. Quyết định việc mua lại cổ phần đã bán;
5. Quyết định việc đầu tư, mua, bán tài sản của SHB có giá trị từ 20% trở lên so với vốn Điều lệ của SHB ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất để đáp ứng yêu cầu hoạt động kinh doanh;
6. Quyết định các hợp đồng có giá trị trên 20% vốn điều lệ của SHB ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất giữa SHB với các thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc, cổ đông lớn,

người có liên quan của người quản lý, thành viên Ban Kiểm soát, cổ đông lớn của SHB; công ty con, công ty liên kết của SHB;

7. Quyết định phương án góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp, tổ chức tín dụng khác có giá trị từ 20% trở lên so với vốn điều lệ của SHB ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất;
8. Sử dụng tài sản của Ngân hàng để chấp, cầm cố, bảo lãnh tại Tổ chức tín dụng khác phục vụ hoạt động kinh doanh (khi có nhu cầu), đảm bảo lợi ích hợp pháp và bảo toàn vốn của SHB.
9. Quyết định việc thành lập, giải thể, thanh lý Công ty con trực thuộc phù hợp với quy định của pháp luật;
10. Quyết định giải pháp khắc phục biến động lớn về tài chính của SHB.
11. Xây dựng và ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát phù hợp với quy định của pháp luật và Ngân hàng Nhà nước.

Điều 9. Thông qua việc Miễn nhiệm chức vụ thành viên Hội đồng Quản trị đối với bà Đàm Ngọc Bích, ông Phạm Hồng Thái và điều chỉnh cơ cấu thành viên Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 2012-2017 từ 7 người thành 6 người theo nội dung Tờ trình số 06/HĐQT của Hội đồng Quản trị (với 541.176.001 phiếu tán thành, bằng 88,75% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội)

Điều 10. Thông qua việc ông Đỗ Quang Huy trúng cử bầu bổ sung thành viên Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 2012-2017 với 585.096.039 phiếu bầu, bằng 95,94% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự đại hội.

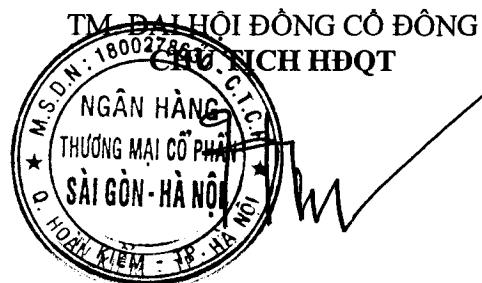
Điều 11. Các nội dung mà các kỳ Đại hội đồng cổ đông trước đây đã thông qua nhưng chưa thực hiện xong thì tiếp tục thực hiện trong năm 2014 và báo cáo kết quả trước Đại hội đồng cổ đông tại phiên họp gần nhất

Điều 12. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 19-4-2014. Hội đồng Quản trị có trách nhiệm công bố Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên lần thứ 22 và đăng tải trên website của Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội (www.shb.com.vn) theo quy định của pháp luật về công bố thông tin.

Điều 13. Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và toàn thể cổ đông Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Như Điều 13 (đề t/hành);
- NHNN Việt Nam (đề b/cáo);
- Chi nhánh NHNN Hà Nội (đề b/cáo);
- UBCK Nhà nước (đề b/cáo);
- Sở GDCK HN (đề CBTT)
- Lưu VT, Hồ sơ ĐHĐCĐ SHB.



Đỗ Quang Hiển